

B, ngày 02 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B – TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp: Bà Phan Thị Thu Thương

Thư ký phiên họp: Bà Nông Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên họp: Ông Mai Văn Thông – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 616/2019/TLST-DS ngày 03 tháng 9 năm 2019, theo quyết định mở phiên họp số 121/2019/QĐST-DS ngày 23 tháng 9 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Phạm Thanh H, sinh năm 1963.

Thường trú: ấp Cây Diệp, xã Cây Gáo, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Tạm trú: 547, tổ 14A, khu phố 2, phường Bình Đa, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Về việc thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Trần Văn N, sinh năm 1938, nơi cư trú cuối cùng: 303, tổ 5, KP3, P. A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

(Ông H có đơn xin vắng mặt, ông N vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Vào ngày 25/9/2015, ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị Minh Hoa có vay của ông H số tiền là 1.000.000.000 đồng, lãi suất là 01%/tháng, thời hạn vay 01 tháng. Tuy nhiên, hết hạn vay, ông H đã rất nhiều lần yêu cầu ông N và bà Hoa trả tiền nợ gốc và lãi nhưng ông N và bà Hoa cố tình trốn tránh, không chịu trả tiền cho ông H. Ông H đã làm đơn khởi kiện ông N và bà Hoa tại Tòa án nhân dân thành phố B về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Trong các giấy vay tiền và cam kết trả nợ, phần địa chỉ của ông N có ghi tại: 303, tổ 5, KP3, P. A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Sau đó Tòa án đã triệu tập ông N theo địa chỉ này nhưng ông N không đến Tòa án làm việc. Tòa án nhân dân thành phố B xác minh tại địa chỉ cư trú của ông N thì được biết ông N có đăng ký thường trú tại địa chỉ trên,

nhưng ông N đã đi khỏi địa phương từ cuối năm 2016 đến nay, không có tin tức gì.

Vì vậy, ông H làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố B thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Trần Văn N, sinh năm 1938, nơi cư trú cuối cùng: 303, tổ 5, KP3, P. A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Lý do, mục đích yêu cầu: Để ông H bổ sung trong hồ sơ vụ án dân sự về “Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản” và làm căn cứ cho Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Ông H không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người vắng mặt là bà Nguyễn Thị Minh Hoa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Ngày 08/8/2019, ông Phạm Thanh H có đơn yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Trần Văn N, sinh năm 1938, nơi cư trú cuối cùng: 303, tổ 5, KP3, P. A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ khoản 2 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, việc dân sự trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố B.

[2] Về nội dung yêu cầu: Ông H có cho ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị Minh Hoa vay số tiền là 1.000.000.000 đồng, lãi suất là 01%/tháng, thời hạn vay 01 tháng. Tuy nhiên, hết hạn vay, ông H đã rất nhiều lần yêu cầu ông N và bà Hoa trả tiền nợ gốc và lãi nhưng ông N và bà Hoa cố tình trốn tránh, không chịu trả tiền cho ông H. Ông H đã làm đơn khởi kiện ông N và bà Hoa tại Tòa án nhân dân thành phố B về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”. Trong các giấy vay tiền và cam kết trả nợ, phần địa chỉ của ông N có ghi tại: 303, tổ 5, KP3, P. A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Sau đó Tòa án đã triệu tập ông N theo địa chỉ này nhưng ông N không đến Tòa án làm việc.

Vào ngày 10/6/2019, Tòa án nhân dân thành phố B tiến hành xác minh tại Công an phường P. A thì được biết, ông N có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ 303, tổ 5, KP3, P. A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, nhưng đã đi khỏi địa phương từ cuối năm 2016 đến nay, không biết địa chỉ hiện nay của ông N đang ở đâu.

Vì vậy, yêu cầu của ông Phạm Thanh H về việc thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Trần Văn N, sinh năm 1938, nơi cư trú cuối cùng: 303, tổ 5, KP3, P. A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai ông Trần Văn N, sinh năm 1938, nơi cư trú cuối cùng: 303, tổ 5, KP3, P. A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 64 Bộ luật Dân sự; Điều 381, 382, 383, 384 và 385 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Ông H không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người vắng mặt tại nơi cư trú là ông Trần Văn N nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. B: Việc dân sự giải quyết yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú của ông Phạm Thanh H đối với ông Trần Văn N, từ khi thụ lý đến phiên họp đều đảm bảo đúng quy định tại Điều 362, 363, 365, 381 và 382 Bộ luật tố tụng dân sự và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp nghiên cứu đúng thời gian quy định.

Theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ xác định: Yêu cầu của ông Phạm Thanh H về việc thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Trần Văn N, sinh năm 1938, nơi cư trú cuối cùng: 303, tổ 5, KP3, P. A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 64 Bộ luật Dân sự; Điều 381, 382, 383, 384 và 385 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Ông H không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người vắng mặt tại nơi cư trú là ông Trần Văn N nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Xét thấy, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B phát biểu tại phiên họp phù hợp với nhận định nêu trên, nên chấp nhận.

[4] Về lệ phí: Ông Phạm Thanh H phải nộp 300.000đồng;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 64 Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 228, Điều 362, 363, 365, Điều 381, 382, 383, 384 và 385 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú của ông Phạm Thanh H.

Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với ông Trần Văn N, sinh năm 1938, nơi cư trú cuối cùng: 303, tổ 5, KP3, P. A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Thông báo tìm kiếm ông Trần Văn N được đăng trên một trong các báo hàng ngày của trung ương ba số liên tiếp, Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai và phát sóng trên Đài phát thanh hoặc Đài truyền hình của trung ương ba lần trong 03 ngày liên tiếp theo quy định của pháp luật.

2. Về áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người vắng mặt tại nơi cư trú: không đặt ra xem xét, giải quyết.

3. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Ông Phạm Thanh H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, theo biên lai thu số 0000175 ngày 15/8/2019.

4. Ông Phạm Thanh H được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND TP. B;
- Chi cục THADS TP. B;
- Người yêu cầu;
- Lưu VT, Hồ sơ việc dân sự

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phan Thị Thu Thương